

SỞ GD&ĐT QUẢNG BÌNH

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề thi có 04 trang)

KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Mã đề thi: 004

- Câu 1.** Trong những năm 1919-1925, tiểu tư sản Việt Nam có hoạt động nào?
A. Xuất bản báo chí tiến bộ. B. Tổ chức phong trào Tuần lễ vàng.
C. Khởi nghĩa giành chính quyền. D. Thành lập Chi bộ cộng sản đầu tiên.
- Câu 2.** Trong phong trào cách mạng 1930-1931, nhân dân Việt Nam đấu tranh chống kẻ thù nào sau đây?
A. Đế quốc Mĩ. B. Thực dân Pháp. C. Thực dân Hà Lan. D. Thực dân Anh.
- Câu 3.** Tháng 5-1941, Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương thành lập
A. Hội Hưng Nam. B. Hội Phục Việt. C. Vệ quốc đoàn. D. Mặt trận Việt Minh.
- Câu 4.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng nào vào Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc?
A. Đức. B. Italia. C. Anh. D. Trung Hoa Dân quốc.
- Câu 5.** Dựa vào viện trợ của Mĩ, cuối năm 1950, Pháp đề ra kế hoạch
A. Đờ Lát đơ Tátxinhơ. B. Xtalây - Taylo. C. Giônxon - Mác Na-ma-ra. D. Na va.
- Câu 6.** Thắng lợi nào sau đây chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam có khả năng đánh thắng chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) của Mĩ?
A. Vạn Tường. B. Núi Thành. C. Ấp Bắc. D. Đồng khởi.
- Câu 7.** Thắng lợi của phong trào "Đồng khởi" (1959-1960) dẫn đến sự ra đời của tổ chức nào sau đây?
A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
B. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
C. Hội Văn hoá Cứu quốc Việt Nam.
D. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
- Câu 8.** Lĩnh vực nào là trọng tâm trong đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1986?
A. Văn hóa. B. Chính trị. C. Kinh tế. D. Tư tưởng.
- Câu 9.** Một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới (1921) ở Nga là
A. hạn chế sản xuất công nghiệp nặng. C. thực hiện chế độ trung thu lương thực.
B. thu thuế lương thực bằng hiện vật. D. Nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.
- Câu 10.** Một trong những thủ phạm chính gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là
A. phát xít Đức. B. đế quốc Áo - Hung. C. thực dân Anh. D. đế quốc Nga.
- Câu 11.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tính chất dân tộc của phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?
A. Đấu tranh đòi quyền dân chủ từ tay một bộ phận kẻ thù dân tộc.
B. Chuẩn bị lực lượng vũ trang cho cách mạng giải phóng dân tộc.
C. Huy động lực lượng toàn dân tộc đấu tranh giành độc lập.
D. Hoàn thành một trong những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.
- Câu 12.** Chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất của Đảng Cộng sản Đông Dương trong giai đoạn 1939-1945 xuất phát từ lí do nào sau đây?
A. Mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ chưa phải là mâu thuẫn cơ bản.
B. Để tập trung giải quyết hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.
C. Để tranh thủ và phát huy khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.
D. Để tập trung lực lượng hoàn thành cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

Câu 13. So với cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945), cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) của quân dân Việt Nam có điểm mới nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- B. Nhận được sự giúp đỡ của quốc tế ngay từ đầu cuộc kháng chiến.
- C. Được tiến hành trong điều kiện đất nước độc lập và có chính quyền.
- D. Bạo lực chính trị của quân chúng quyết định thắng lợi cuộc kháng chiến.

Câu 14. Chủ trương của Đại hội đại biểu lần thứ II (2-1951) có điểm khác nào so với Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941)?

- A. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.
- B. Phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội.
- C. Giúp đỡ Lào và Campuchia thành lập mỗi nước một mặt trận riêng.
- D. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Đông Dương.

Câu 15. Vai trò quyết định nhất của miền Bắc đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam (1954-1975) được thể hiện qua nội dung nào?

- A. Hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.
- B. Làm tốt nghĩa vụ hậu phương của chiến tranh cách mạng.
- C. Giành thắng lợi quân sự quyết định, kết thúc chiến tranh.
- D. Trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Mĩ.

Câu 16. Nội dung nào thể hiện sự lung lay ý chí xâm lược của Mĩ do tác động của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968?

- A. Mĩ tính đến việc rút dần quân Mĩ ra khỏi chiến trường miền Nam Việt Nam.
- B. Chấp nhận đàm phán và kí hiệp định lập lại hoà bình ở miền Nam Việt Nam.
- C. Đưa quân đội các nước đồng minh vào Việt Nam thay thế cho quân Mĩ.
- D. Ngừng hẳn các hoạt động gây chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam.

Câu 17. Trong quá trình vận động thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc có sự sáng tạo trong việc xác định

- A. vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với cách mạng.
- B. mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và thế giới.
- C. những yếu tố cấu thành chính đảng vô sản ở thuộc địa.
- D. vai trò cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

Câu 18. Sự kiện Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương (3-1945) có tác động như thế nào đến cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Làm xuất hiện tinh thể cách mạng, thời cơ khởi nghĩa chín muồi.
- B. Mở ra thời kì xây dựng lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền.
- C. Làm cho tất cả các lực lượng ngoài công nông ngả hẳn về phía cách mạng.
- D. Tạo điều kiện khách quan thuận lợi để nổi dậy giành chính quyền bộ phận.

Câu 19. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những hạn chế của Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946)?

- A. Không loại bỏ bớt được kẻ thù.
- B. Ta bị ràng buộc trở lại với Pháp.
- C. Pháp được công nhận chủ quyền ở Nam Bộ.
- D. Ta chấp nhận cho Pháp ra Bắc vô điều kiện.

Câu 20. Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) của Nhân dân Việt Nam cho thấy, đấu tranh ngoại giao muốn giành thắng lợi cần phải

- A. luôn có được sự ủng hộ của các nước lớn.
- B. đáp ứng tất cả các yêu cầu của đối phương.
- C. tạo ra được lợi thế trên mặt trận quân sự.
- D. lật đổ chính quyền tay sai của các thế lực đế quốc.

- Câu 21.** Quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị Ianta (2-1945)?
 A. Áo. B. Phần Lan. C. Anh. D. Thổ Nhĩ Kỳ.
- Câu 22.** Quốc gia nào chế tạo thành công bom nguyên tử vào năm 1949?
 A. Liên Xô. B. Thái Lan. C. Hàn Quốc. D. Miến Điện.
- Câu 23.** Quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?
 A. Ma rốc. B. Philippin. C. Bru-nây. D. Pê ru.
- Câu 24.** Những năm 80 của thế kỉ XX, quốc gia nào đứng hàng thứ mười trong những nước sản xuất công nghiệp đứng đầu thế giới?
 A. Lào. B. Ấn Độ. C. Cuba. D. Mô đăm bích.
- Câu 25.** Trong những năm 1945-1952, quân đội quốc gia nào chiếm đóng Nhật Bản dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh?
 A. Pháp. B. Liên Xô. C. Anh. D. Mĩ.
- Câu 26.** Trong những năm 50-70 của thế kỉ XX, nền kinh tế của quốc gia nào xếp thứ ba trong thế giới tư bản?
 A. Ai Cập. B. Nam Phi. C. Xingapo. D. CHLB Đức.
- Câu 27.** Tháng 1-1949, tổ chức nào sau đây được thành lập?
 A. Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương. B. Hội đồng Tương trợ kinh tế.
 C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. D. Liên hợp quốc.
- Câu 28.** Từ những năm 70 của thế kỉ XX, cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật diễn ra chủ yếu trên lĩnh vực nào?
 A. Kinh tế. B. Quân sự. C. Kĩ thuật. D. Công nghệ.
- Câu 29.** Tháng 5-1904, Phan Bội Châu cùng các đồng chí của ông thành lập tổ chức nào sau đây?
 A. An Nam Cộng sản đảng. B. Việt Nam Quốc dân đảng.
 C. Hội Duy tân. D. Hội Hưng Nam.
- Câu 30.** Trong những năm 1885-1896, ở Việt Nam diễn ra phong trào nào sau đây?
 A. Phong trào xoá nạn mù chữ. B. Phong trào kháng Nhật cứu nước.
 C. Phong trào Cần vương. D. Phong trào phá "áp chiến lược".
- Câu 31.** Chiến dịch nào kết thúc thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 của quân dân miền Nam?
 A. Chiến dịch Tây Nguyên. B. Chiến dịch Đường 14-Phước Long.
 C. Chiến dịch Hồ Chí Minh. D. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng.
- Câu 32.** Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức nào sau đây?
 A. Hội Hưng Nam. B. Tân Việt Cách mạng đảng.
 C. Việt Nam Quốc dân đảng. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- Câu 33.** Đặc điểm nào sau đây **không** phải của giai cấp công nhân Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?
 A. Kế thừa truyền thống yêu nước của dân tộc.
 B. Số lượng đông đảo, chiếm 90% dân số.
 C. Sớm chịu ảnh hưởng của trào lưu cách mạng vô sản.
 D. Có quan hệ gần bó mật thiết với nông dân.
- Câu 34.** Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945?
 A. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành Đảng cầm quyền.
 B. Mở đầu một kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.
 C. Đánh dấu hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân trên cả nước.
 D. Chọc thủng khâu yếu nhất trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc.

Câu 35. Sự kiện nào tạo nên sự phân chia đối lập về kinh tế, chính trị giữa các nước Đông Âu và Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Việc thực hiện kế hoạch Mácsan.

B. Học thuyết Truman ra đời.

C. Mĩ viện trợ khẩn cấp cho Hi Lạp.

D. Tổ chức Hiệp ước Vácava ra đời.

Câu 36. Trong những năm 1945-1952, nguyên nhân khách quan giúp Nhật Bản phục hồi kinh tế là

A. diện tích thuộc địa mở rộng.

B. sự giúp đỡ của Liên Xô.

C. sự viện trợ của Mĩ.

D. sự viện trợ của Trung Quốc.

Câu 37. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương là

A. đánh đổ chế độ phong kiến.

B. đánh đổ đế quốc và tay sai.

C. tiến hành cách mạng ruộng đất.

D. chống phát xít, đòi tự do dân chủ.

Câu 38. Để góp phần xây dựng hậu phương kháng chiến, năm 1952, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chủ trương

A. phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất.

B. thành lập Nha Bình dân học vụ - cơ quan xoá nạn mù chữ.

C. tổ chức bầu cử hội đồng nhân dân các cấp trong cả nước.

D. mở cuộc vận động lao động sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Câu 39. Sự phân hoá của Tân Việt Cách mạng đảng vào năm 1929 chứng tỏ điều gì trong phong trào cách mạng Việt Nam?

A. Sự thất bại hoàn toàn của khuynh hướng dân chủ tư sản.

B. Giai cấp tiểu tư sản không đủ khả năng tham gia cách mạng.

C. Khuynh hướng cách mạng vô sản dần chiếm được ưu thế.

D. Sự bế tắc trong đường lối cứu nước của các tầng lớp trên.

Câu 40. Trong thời kì hoạt động ở Pháp (1919-1923) và ở Trung Quốc (1924-1927), Nguyễn Ái Quốc đều

A. thông qua các tổ chức cộng sản để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin.

B. có sự sáng tạo trong phương thức truyền bá lí luận cách mạng giải phóng.

C. trực tiếp đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng.

D. thành lập được các tổ chức quá độ, tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

----- HẾT -----